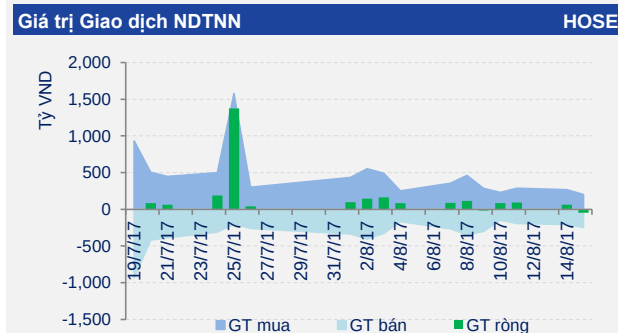
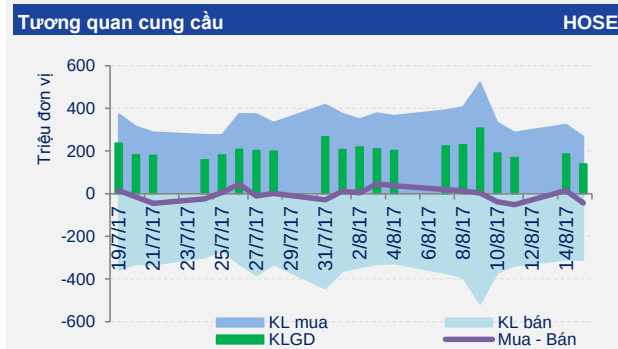


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/8/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	771.06	101.31
% Thay đổi	↓ -0.66%	↓ -0.19%
KLGD (CP)	138,791,980	42,103,751
GTGD (tỷ đồng)	2,915.26	430.01
Tổng cung (CP)	312,322,870	99,419,400
Tổng cầu (CP)	267,747,740	78,249,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,806,860	424,561
KL mua (CP)	5,459,020	346,510
GTmua (tỷ đồng)	201.52	3.60
GT bán (tỷ đồng)	248.56	6.88
GT ròng (tỷ đồng)	(47.05)	(3.28)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.54%	12.4	2.3	1.6%
Công nghiệp	↑ 0.54%	15.7	3.2	23.5%
Dầu khí	↑ 1.90%	17.8	3.0	2.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.21%	19.4	5.0	4.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.02%	15.5	3.7	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.01%	19.6	6.8	13.2%
Ngân hàng	↑ 1.34%	13.9	1.7	6.4%
Nguyên vật liệu	↑ 2.04%	10.8	2.0	20.4%
Tài chính	↑ 0.32%	22.2	2.6	25.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.70%	12.5	2.5	1.5%
VN - Index	↓ -0.66%	15.5	4.2	92.4%
HNX - Index	↓ -0.19%	12.0	1.8	7.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá tiêu cực trong phiên hôm nay, với mức giảm thậm chí còn mạnh hơn là mức hồi phục của phiên trước đó. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 5,11 điểm (-0,66%) xuống 771,06 điểm; HNX-Index giảm 0,2 điểm (-0,2%) xuống 101,3 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục suy giảm với giá trị giao dịch đạt 3.457 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 200 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 297 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 214 mã tăng, 129 mã tham chiếu, 268 mã giảm. Trái ngược với phiên hôm qua, hàng loạt mã cổ phiếu bluechips đều chìm trong sắc đỏ trong phiên hôm nay, khiến cho giao dịch trên thị trường trở nên tiêu cực. Mức giảm trên thị trường được góp phần chủ yếu bởi các mã lớn như GAS (-1,6%), VNM (-0,8%), BID (-2,4%), VCB (-0,9%), VIC (-2,1%), HPG (-1,5%), CTG (-1%), SAB (-0,5%), MBB (-1,3%), VCS (-3%), PVS (-1,2%). Ở chiều ngược lại, chỉ còn vài mã cổ phiếu lớn giao dịch tích cực, thu hẹp phần nào mức giảm của chỉ số như PLX (+0,5%), NVL (-0,8%), MWG (+0,8%), ACB (+0,4%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, cổ phiếu OGC (+2,9%) vẫn duy trì được đà tăng tốt, khớp lệnh nhiều nhất thị trường với gần 10,2 triệu cổ phiếu. HAI (-6,8%) giảm sàn phiên thứ năm liên tiếp. Ngược lại, HAR (+6,7%) tăng trần trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chỉ số VN-Index thất bại trong việc thử thách ngưỡng kháng cự gần nhất tương ứng với đường MA20 ngày vào đầu phiên sáng. Áp lực bán ra từ đây là khá mạnh đã khiến chỉ số giảm điểm khá tiêu cực về cuối phiên. Điểm tích cực hiện tại là ngưỡng hỗ trợ tương ứng với đường MA50 ngày vẫn được giữ vững, giúp duy trì tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực. Thanh khoản sụt giảm cho thấy sự do dự của cả bên mua và bán. Khối ngoại bán ròng trong phiên hôm nay khiến rủi ro trong ngắn hạn gia tăng. Chúng tôi nhận định, trong phiên tới, chỉ số VN-Index sẽ giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 773-781 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 769-771 điểm. Do tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn vẫn là tiêu cực nên nhà đầu tư ngắn hạn hạn chế mua mới trong giai đoạn này và có thể tận dụng những nhịp hồi phục để đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, tập trung vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

15/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ vào đầu phiên sáng, chỉ số đạt mức đỉnh trong phiên tại 776,83 điểm. Ngay sau đó, chỉ số lùi dần xuống dưới mức tham chiếu, đà giảm mạnh dần về chiều, chỉ số chạm đáy trong phiên tại 770,09 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 5,11 điểm (-0,66%) xuống 771,06 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS giảm 1.000 đồng, VNM giảm 1.200 đồng, BID giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, PLX tăng 300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phần lờ lững thời gian phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 101,98 điểm. Từ khoảng 10h30 trở đi, chỉ số lùi dần về sắc đỏ, đà giảm duy trì về cuối phiên, với mức thấp nhất trong phiên tại 101,01 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,2 điểm (-0,2%) xuống 101,3 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCS giảm 5.500 đồng, PVS giảm 200 đồng, VCG giảm 200 đồng. Ở chiều ngược lại, OCH tăng 900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 47,05 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,3 triệu cổ phiếu. MSN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 45,1 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 15,4 tỷ đồng tương ứng với 360 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SBT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 24,8 tỷ đồng tương ứng với 832 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 3,84 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 112 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,3 tỷ đồng tương ứng với 259 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 935 triệu đồng tương ứng với 50 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VE9 là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 908 triệu đồng tương ứng với 58 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Vượt Thái Lan, Malaysia về thu hút FDI, Việt Nam ở trong 'điểm bùng phát' của tiến trình phát triển

Trong báo cáo Doing Business in Vietnam 2017, PricewaterhouseCoopers (PwC) đánh giá Việt Nam đang trở thành điểm đến hấp dẫn trong khu vực với nhà đầu tư nhờ hàng loạt những Hiệp định thương mại được ký kết và một môi trường kinh doanh ngày càng tự do thông thoáng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index lại giảm điểm trở lại sau phiên hồi phục hôm qua. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 773-781 điểm (MA5-10) và vùng hỗ trợ trong khoảng 769-771 điểm (đáy phiên 11/8-MA50). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 771 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 718 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, chỉ số VN-Index sẽ giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 773-781 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 769-771 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index giảm nhẹ trở lại sau phiên hồi phục trước đó. Cây nến mẫu hình spinning top tiếp tục cho thấy sự do dự và phân vân trong tâm lý nhà đầu tư. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 101,5 điểm (MA10) và 101,1 điểm (MA5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 99,6 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 89,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, chỉ số HNX-Index sẽ giằng co và đi ngang với vùng kháng cự trong khoảng 101,5-102 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 101-101,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,27 - 36,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng

Ngày 15/8 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.444 đồng (tăng 3 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 9,46 USD/ounce tương ứng 0,73% xuống 1.280,98 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,28 điểm tương ứng 0,3% lên 93,62 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1743 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2937 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,34 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,13 USD tương ứng 0,26% xuống 51,6 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,15 USD tương ứng với 0,32% xuống 47,44 USD/thùng.

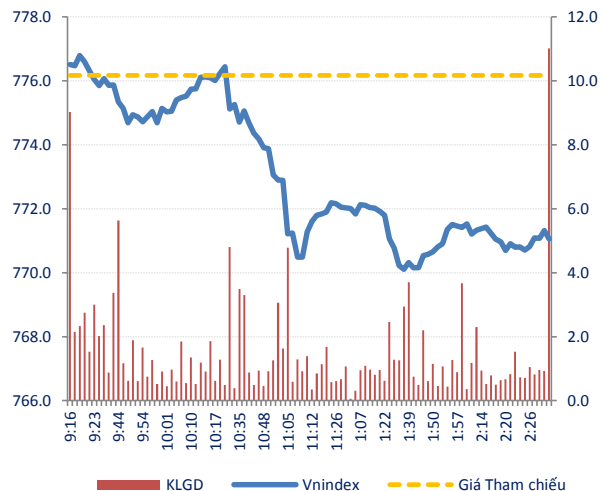
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 15/8, chỉ số Dow Jones tăng 135,39 điểm tương ứng 0,62% lên 21.993,71 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 83,68 điểm tương ứng 1,34% lên 6.340,23 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 24,52 điểm tương ứng 1% lên 2.465,84 điểm.

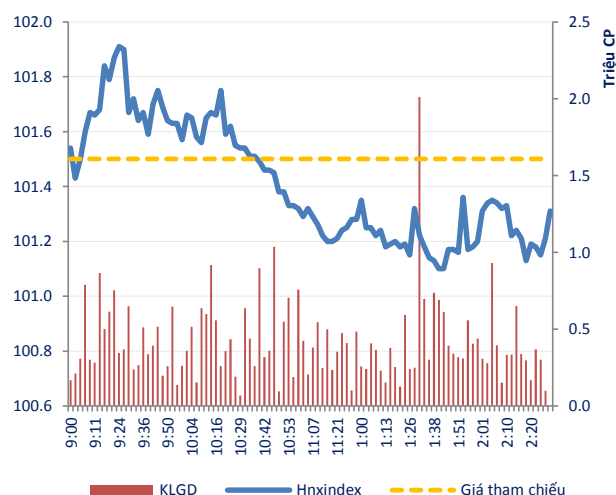


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

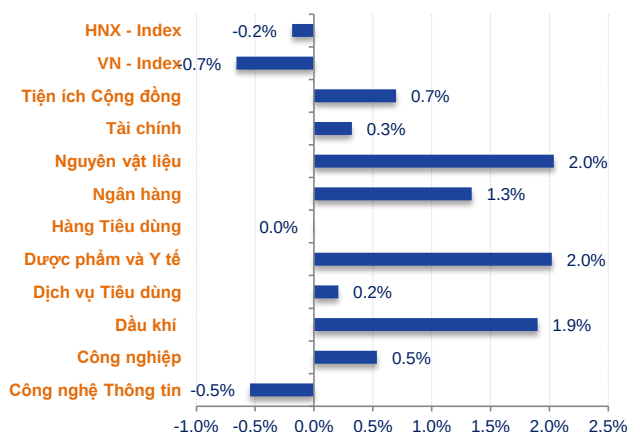
KLGD và VN-Index trong phiên



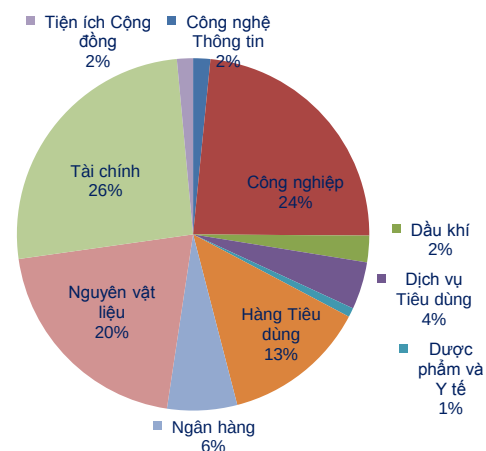
KLGD và HNX-Index trong phiên



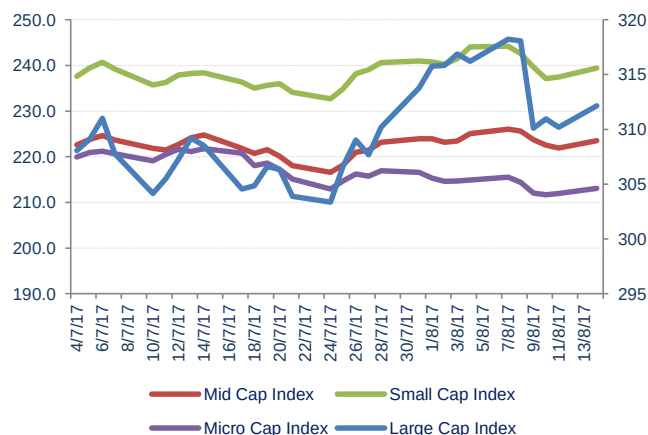
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



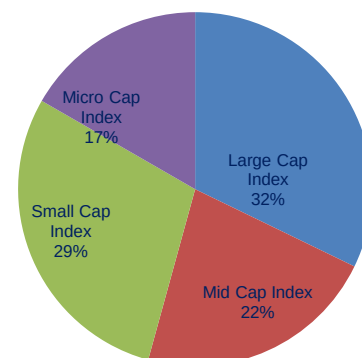
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SBT	831,930	MSN	1,024,560
2	CII	452,820	FIT	602,750
3	HNG	391,280	KBC	412,670
4	HSG	252,570	HPG	401,790
5	FLC	180,040	VIC	360,200

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KVC	96,000	PVS	208,900
2	VE9	57,900	NAG	50,800
3	VGS	40,000	VGC	48,200
4	SD2	20,000	SDT	20,000
5	TIG	20,000	TTB	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAI	16.90	15.75	↓ -6.80%	9,106,310
OGC	2.80	2.90	↑ 3.57%	8,748,180
HQC	3.29	3.27	↓ -0.61%	5,602,780
TSC	6.47	6.10	↓ -5.72%	5,240,670
FLC	7.19	7.15	↓ -0.56%	4,725,320

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.00	0.00	↓ -100.00%	5,293,110
KLF	3.60	10.50	↑ 191.67%	3,906,412
PVX	2.70	0.00	↓ -100.00%	3,097,115
VE9	14.60	0.00	↓ -100.00%	1,654,393
CEO	10.40	11.60	↑ 11.54%	1,291,628

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	34.50	36.90	2.40	↑ 6.96%
HVG	6.06	6.48	0.42	↑ 6.93%
EMC	16.60	17.75	1.15	↑ 6.93%
VIS	20.45	21.85	1.40	↑ 6.85%
VFG	55.60	59.40	3.80	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCJ	2.00	72.00	70.00	↑ 3500.00%
SDD	2.40	70.00	67.60	↑ 2816.67%
KHB	2.30	59.90	57.60	↑ 2504.35%
SD2	6.00	155.90	149.90	↑ 2498.33%
SDA	3.90	75.00	71.10	↑ 1823.08%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	10.35	9.63	-0.72	↓ -6.96%
TIE	12.30	11.45	-0.85	↓ -6.91%
HAI	16.90	15.75	-1.15	↓ -6.80%
FUCTVGF1	10.80	10.10	-0.70	↓ -6.48%
SKG	42.80	40.05	-2.75	↓ -6.43%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MBG	3.90	0.00	-3.90	↓ -100.00%
VHL	48.50	0.00	-48.50	↓ -100.00%
VGS	9.50	0.00	-9.50	↓ -100.00%
VE9	14.60	0.00	-14.60	↓ -100.00%
VCR	4.00	0.00	-4.00	↓ -100.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAI	9,106,310	4.8%	550	28.6	1.3
OGC	8,748,180	3250.0%	(1,775)	-	2.4
HQC	5,602,780	2.5%	249	13.1	0.3
TSC	5,240,670	-1.0%	(128)	-	0.5
FLC	4,725,320	6.7%	913	7.8	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,293,110	8.8%	1,085	7.3	0.6
KLF	3,906,412	1.1%	121	28.2	0.3
PVX	3,097,115	0.3%	25	98.7	0.9
VE9	1,654,393	53.8%	6,409	2.3	0.9
CEO	1,291,628	11.7%	1,675	6.2	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BTT	↑ 7.0%	10.1%	2,303	16.0	1.3
HVG	↑ 6.9%	-14.5%	(2,049)	-	0.6
EMC	↑ 6.9%	1.7%	174	102.0	1.7
VIS	↑ 6.8%	13.0%	1,725	12.7	1.5
VFG	↑ 6.8%	16.7%	5,390	11.0	1.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SCJ	↑ 3500.0%	-11.7%	(1,552)	-	0.2
SDD	↑ 2816.7%	-1.5%	(151)	-	0.2
KHB	↑ 2504.3%	0.0%	(2)	-	0.2
SD2	↑ 2498.3%	-1.5%	(215)	-	0.4
SDA	↑ 1823.1%	-26.1%	(2,673)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	831,930	11.4%	1,346	22.1	2.4
CII	452,820	39.0%	9,269	4.0	1.8
HNG	391,280	5.8%	799	11.9	0.7
HSG	252,570	34.3%	4,535	6.3	2.0
FLC	180,040	6.7%	913	7.8	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	96,000	3.6%	385	9.4	0.3
VE9	57,900	53.8%	6,409	2.3	0.9
VGS	40,000	9.7%	1,537	6.3	0.6
SD2	20,000	-1.5%	(215)	-	0.4
TIG	20,000	2.5%	273	15.8	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	215,812	44.1%	7,053	21.1	8.8
SAB	154,228	32.3%	6,940	34.7	11.3
VCB	134,736	15.3%	2,120	17.7	2.6
GAS	116,714	19.3%	4,201	14.5	2.9
VIC	112,366	4.8%	783	54.4	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,436	11.5%	1,666	15.5	1.7
VCS	14,400	59.4%	11,920	15.1	5.4
VCG	8,967	7.3%	1,235	16.4	1.5
SHB	8,842	8.8%	1,085	7.3	0.6
VGC	7,900	12.8%	2,018	9.2	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	5.88	7.2%	875	12.0	0.9
QCG	5.80	6.2%	900	18.9	1.2
DTA	4.80	0.2%	13	549.9	0.7
HAI	4.56	4.8%	550	28.6	1.3
SII	4.13	-0.4%	(92)	-	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	5.13	0.4%	40	193.6	0.7
KSQ	3.77	0.8%	82	31.7	0.2
NDF	3.44	-5.5%	(559)	-	1.5
PIV	3.39	10.2%	1,117	33.6	3.4
KDM	3.28	3.0%	327	14.1	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
